

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 128/2020/HS - PT
Ngày 04- 5 - 2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy

Các thẩm phán: Ông Trương Quốc Văn
Bà Lê Thị Hiệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Vũ Trọng Trọng – Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 68/2020/TLPT- HS ngày 18 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo Lê Thị M do có kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2020/HS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

- Bị cáo kháng cáo:

Lê Thị M - Sinh ngày 30/12/1979; nơi ĐKKHKT: Phố K, phường S, thành phố Sầm Sơn, Tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: số nhà 02/386 phố T, phường T, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Văn M (đã chết) và bà Văn Thị Đ (đã chết); có chồng là: Dương Văn S (đã ly hôn) có 02 con lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: không; tiền sự: Ngày 14/10/2019 bị công an phường Nam Ngạn xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”; bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 10h20 phút ngày 15/10/2019 tại tầng 2 số nhà 144 Trường Thi, phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa tổ công tác Công an phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa bắt quả tang Lê Thị M, Lê Thị Th trú tại số nhà 24/20/355 đường T, phường H, thành phố Thanh Hóa, Nguyễn Siêu K trú tại số nhà 20 đường C, phường N, thành phố Thanh Hóa và Đinh Văn H trú tại số nhà 03 Ngô Sỹ L, phường S, thành phố Thanh Hóa đang đánh bài dưới hình thức đánh phỏm. Tổ

công tác lập biên bản thu giữ tại chiếu bạc số tiền là 1.170.000đ và 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài chất liệu bìa giấy đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra công an thành phố Thanh Hóa, các đối tượng đã khai nhận như sau: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/10/2019, Lê Thị M, Lê Thị T, Nguyễn Siêu K và Đinh Văn H đến cửa hàng của Bùi Văn T để cắt tóc. Trong khi chờ đợi, các đối tượng đã rủ nhau đánh bài ăn tiền được sự đồng ý của Bùi Văn T, các đối tượng lên tầng 2 để đánh bạc, hình thức như sau: Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 cây chia đều cho mỗi người 09 cây bài, người nào chia bài được 10 cây, còn lại 15 cây bài để dưới chiếu. Nếu người ngồi liền sau không ăn được cây bài người liền trước đánh để ghép thành “phỏm” thì bốc một cây bài dưới chiếu rồi đánh một cây bài cho người ngồi liền sau mình, cứ như thế đánh cho đến khi có người ù, hoặc bốc hết số bài còn lại sau khi chia để dưới chiếu kết thúc ván. Một “phỏm” nghĩa là có ít nhất 3 hoặc 4 cây bài liên tiếp nhau cùng chất trở lên “ù” nghĩa là khi ghép các cây thành “phỏm” không còn lẻ cây nào. Nếu không có ai “ù” thì hạ “phỏm” và tính điểm số, những cây bài không vào “phỏm” theo thứ tự A (át) đến K (ka) có điểm lần lượt từ 1 đến 13. Người nào ít điểm nhất và hạ bài trước sẽ tính thứ tự từ nhất, nhì, ba, bét. Sau mỗi ván bài người nào về nhất sẽ được lấy tiền người về nhì và hai người còn lại, người về nhì phải trả 10.000đ, về ba trả 20.000đ về bét phải trả 30.000đ. Trường hợp người nào không có “phỏm” thì coi như về bét, gọi là “móm” và phải trả 40.000đ cho người “nhất”. Người nào “ù” thì 3 người còn lại đều phải trả 50.000đ. Khi đánh bạc Lê Thị M sử dụng số tiền 320.000đ (Ba trăm hai mươi nghìn đồng), Lê Thị T 110.000đ (Một trăm mười nghìn đồng), Đinh Văn H 320.000đ (Ba trăm hai mươi nghìn đồng), Nguyễn Siêu K 420.000đ.

Đối với hành vi của Lê Thị T, Nguyễn Siêu K, Đinh Văn H và Bùi Văn T không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an thành phố Thanh Hóa đã xử phạt hành chính đối với Lê Thị T, Nguyễn Siêu K, Đinh Văn H và Bùi Văn T về hành vi “đánh bạc”.

Bản án số 50/2020/HS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa đã quyết định:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của BLHS điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên bố: Lê Thị M phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị M 08 (tám) tháng tù thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/02/2020, bị cáo Lê Thị M kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, rút nội dung kháng cáo cho hưởng án treo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357; Điểm b khoản 1 Điều 355 BLTTHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm cho bị cáo Lê Thị M từ 03 đến 05 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Vào khoảng 10h20 phút ngày 15/10/2019, tại tầng 2 số nhà 144 đường T phường T, thành phố Thanh Hóa tổ công tác Công an phường T, Thanh phố Thanh Hóa bắt quả tang Lê Thị M cùng với một số đối tượng khác có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm thắng thua bằng tiền. Công an thu giữ tại chiếu bạc số tiền là 1.170.000đ.

Mặc dù số tiền đánh bạc là 1.170.000đ, nhưng do bị cáo có một tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa lại phạm tội đánh bạc; đây là tình tiết định tội đối với bị cáo. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bị cáo Lê Thị M phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Thị M, thừa nhận hành vi phạm tội, đồng ý với tội danh mà bản án sơ thẩm đã tuyên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an chung. Khi quyết định hình phạt án sơ thẩm đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xét xử đối với bị cáo. Với nhân thân của bị cáo thì việc cách ly bị cáo khỏi xã hội như cấp sơ thẩm đã tuyên là chính xác. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, chồng bỏ đi, một mình nuôi con nhỏ có xác nhận của chính quyền địa phương; mặt khác, số tiền tham gia đánh bạc (320.000đ) và thu tại chiếu bạc (1.170.000đ) ít. Đây là tình tiết giảm nhẹ TNHS mới ở giai đoạn phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Do bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ TNHS là thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh khó khăn nên xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo là phù hợp; căn cứ điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS. Nên thống nhất với quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân

dân tỉnh Thanh Hóa, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, theo đó giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí HSPT; căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của BLTTHS. Điểm d khoản 2 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị M.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 50/2020/HS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa về giảm hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị M 03 (ba) tháng tù về tội: “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Thị M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND TP Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Thủy